

THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM

(2 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

– Ôn tập: đo độ dài, khối hộp chữ nhật.

2. Năng lực chủ trọng: tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Thủ công.

Phẩm chất: trung thực, trách nhiệm, chăm chỉ.

B. Thiết bị dạy học

GV và HS: giấy thủ công, thước thẳng, kéo, hồ dán, bút chì, một vỏ hộp có dạng khối hộp chữ nhật (GV có thể chuẩn bị thêm hai cái hộp giống nhau cho HS chơi trong phần củng cố).

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞ ĐỘNG

GV có thể cho HS chơi “Tôi bảo” để kiểm tra dụng cụ học tập của các em.

THỰC HÀNH

– GV thực hiện theo 4 bước trong SGK cho HS quan sát và vấn đáp giúp HS nhận biết được cách làm.

– HS (nhóm 4) thực hành, làm cá nhân rồi chia sẻ trong nhóm.

– Kết thúc: mỗi nhóm chọn 1 cái hộp đẹp nhất để triển lãm và cho lớp bình chọn.

CÙNG CỐ

GV có thể tổ chức cho HS chơi “Ai nhanh hơn”.

Chia lớp thành hai đội thi đua, tiếp sức.

Lần lượt, mỗi HS thực hiện một thao tác.

Ví dụ:

Bước 1: 1 HS vẽ 1 mặt hộp → 6 HS vẽ 6 mặt.

Bước 2: 1 HS cắt 1 mặt hộp → 6 HS cắt 6 mặt.

Bước 3: 1 HS dán 1 mặt hộp → 6 HS dán 6 mặt.

Bước 4: 1 HS trang trí 1 hình.

...

→ Tạo cơ hội cho nhiều em được tham gia.

Đội nào làm xong trước và đẹp thì thắng cuộc.

2. PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 1 000

BẢNG NHÂN 3

(1 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

– Bảng nhân 3:

- Thành lập bảng.
- Bước đầu ghi nhớ bảng.
- Vận dụng bảng để tính nhẩm.

– Nhắc lại các trường hợp nhân với 1, với 0 qua các ví dụ cụ thể, khái quát hoá.

2. Năng lực chủ trọng: tư duy và lập luận toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán; giao tiếp toán học.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống.

Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

B. Thiết bị dạy học

GV: các tấm bìa có 3 chấm tròn; mẫu vật thay thế các hòn bi ở Luyện tập 1 (khối lập phương, tấm bìa, ...); hình ảnh kiếng ba chân.

HS: các tấm bìa có 3 chấm tròn.

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞ ĐỘNG

– GV đọc câu ca dao:

Dù ai nói ngả nói nghiêng
Lòng ta vẫn vững như kiếng ba chân.

GV giới thiệu hình ảnh kiếng ba chân cùng công dụng và nơi sử dụng (một số vùng quê).



– GV: Mỗi cái kiếng này có mấy chân? (3 chân)

Hãy viết phép nhân tính số chân của 7 cái kiếng rồi tìm kết quả của phép nhân.

$$3 \times 7 = ?$$

$$3 + 3 + 3 + 3 + 3 + 3 + 3 = 21$$

$$3 \times 7 = 21$$

HS cũng có thể đếm thêm 3 để tìm kết quả phép nhân. (3, 6, 9, 12, 15, 18, 21)